

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 18 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 220/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị T, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hà Thị T và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị T và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Hà Thị H, sinh ngày 30/8/2015 cho nguyên đơn Hà Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyên đơn không yêu cầu nên bị đơn không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Hà Thị T là gia đình hộ nghèo có mã số (giấy chứng nhận số 08/GCN-HN ngày 01/01/2022 của UBND xã H) nên được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được hoàn lại 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) đã nộp tạm ứng án phí, tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004252 ngày 09/12/2021, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Bị đơn phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND thị trấn P
(*CNKH số 52 ngày 21/7/2014*);
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Thu Hiền